

Xu hướng tăng tiếp tục

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.7%, đóng cửa ở mức 824.3 điểm với chỉ 7 mã không tăng. Cụ thể, HDB (+6.9%), CTG (+2.3%), GAS (+2.1%), VRE (+1.8%) và VCB (+1.5%) đóng góp vào đà tăng chỉ số trong khi CTG (-6.4%), SAB (-1.6%), VJC (-0.8%) và HPG (-0.4%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua tiếp tục chiếm ưu thế với giá trị mua ròng lên đến 118 tỷ đồng. Cụ thể, VHM, VNM, CTG, VCB và GAS được nhóm này mua ròng mạnh trong khi BVH, VIC, CTD, VJC và HPG bị áp lực bán chi phối trong phiên vừa qua.

Đồ thị VN30 Future: Đi theo xu hướng tăng

VN30F2006 tiếp tục xu hướng tăng trong phiên giao dịch trước và xu hướng giảm sẽ không xuất hiện. Hợp đồng này đóng cửa trên MA5 (đồ thị ngày) và MA20 (đồ thị giờ) và tín hiệu cắt lên từ Stochastic trên cả hai khung thời gian, đà tăng được cải thiện. Bên cạnh đó, MA20 hướng lên, xu hướng tăng đã quay trở lại. Đáng chú ý, MA20 cắt MA50 và di chuyển hướng lên, xu hướng tăng trung hạn vẫn duy trì. Bollinger bands đã mở rộng, tín hiệu cho giai đoạn cân bằng giữa cung và cầu đã kết thúc. Trong trường hợp này, traders nên nắm giữ vị thế mua cho đến khi xu hướng tăng kết thúc.

Chiến lược đầu tư:

Vị thế mua tại vùng 812 điểm nên được nắm giữ với mục tiêu tại 835 điểm và dừng lỗ tại 800 điểm.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

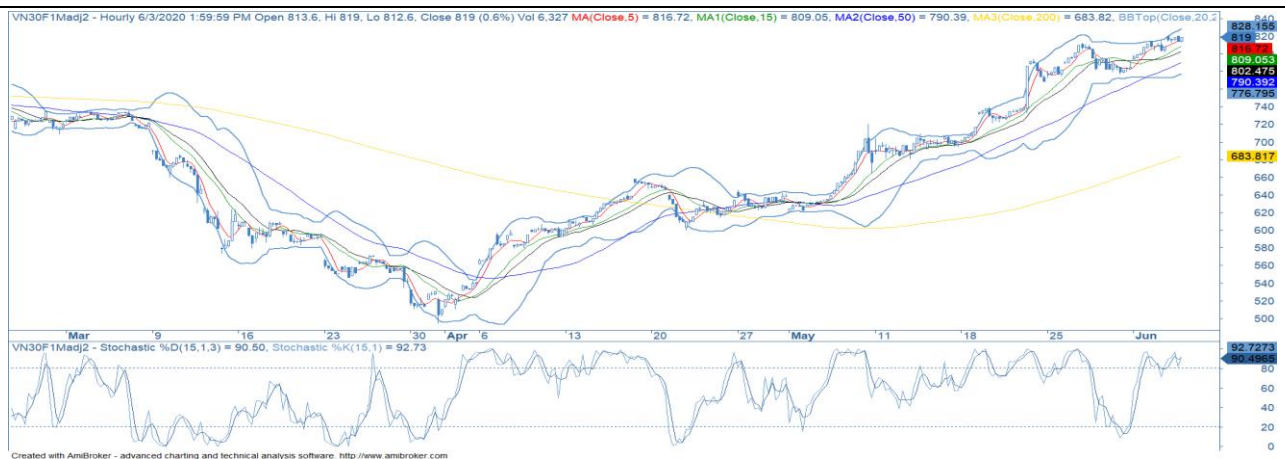
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	824.3	0.7					
VN30F2006	819.0	1.3	204,025	24,300	737	18/06/20	17
VN30F2007	808.3	1.7	1,051	613	738	16/07/20	45
VN30F2009	789.0	1.3	132	537	740	17/09/20	108
VN30F2012	789.0	1.2	89	187	743	17/12/20	199

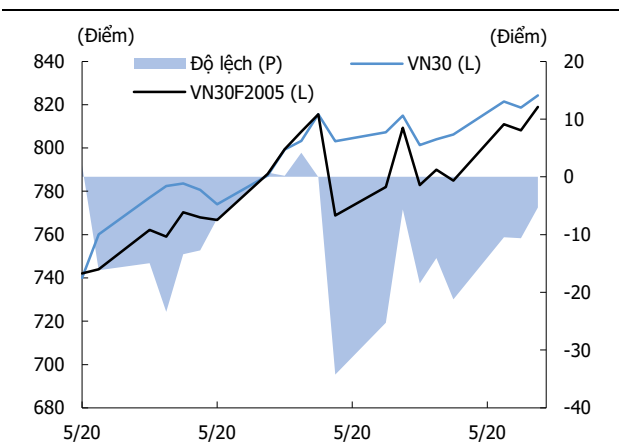
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

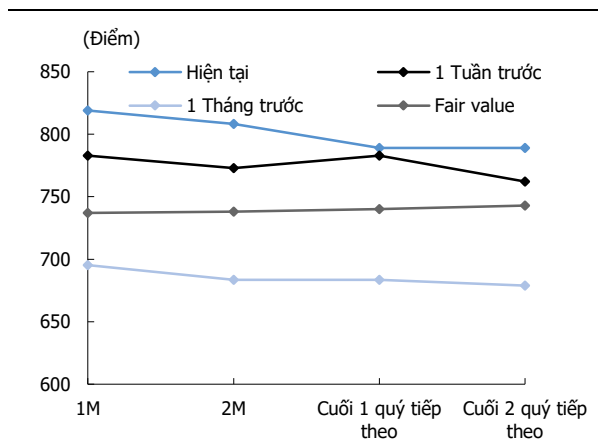
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

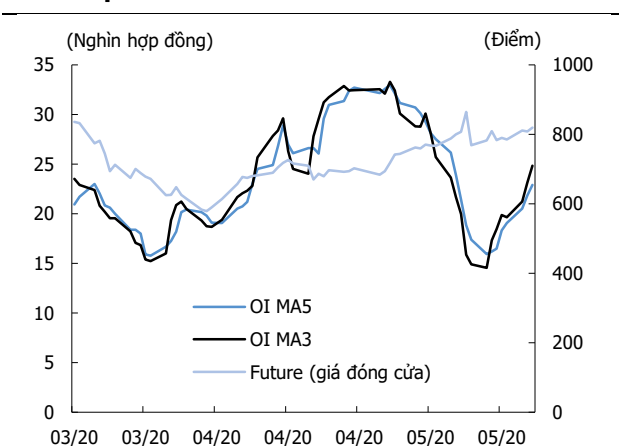
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

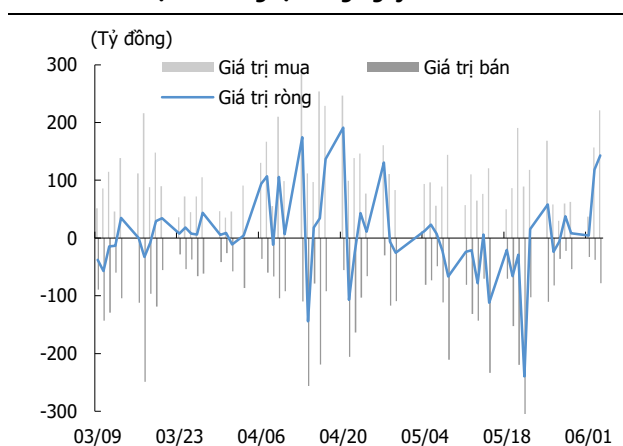
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	164,903	1.0	41,000	1.1	19.2	2.2	1,418	18	55,800	29,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	37,042	0.5	49,900	0.0	38.2	1.9	729	28	88,600	32,300
CTD	CTCP Xây dựng Coteccons	Công nghiệp	5,134	0.4	67,300	(6.4)	8.4	0.6	298	47	115,000	44,000
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	89,362	2.8	24,000	2.3	9.6	1.1	6,893	30	28,450	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	21,699	2.9	17,650	0.3	22.8	1.3	416	30	18,950	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	38,137	4.9	48,650	1.4	11.6	2.6	2,395	49	53,304	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	149,288	1.2	78,000	2.1	13.4	2.9	822	3	112,500	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	27,529	3.1	28,500	6.9	7.8	1.5	1,568	21	30,100	16,100
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	74,411	7.1	26,950	(0.4)	9.8	1.5	9,474	36	28,600	15,250
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	43,526	4.2	18,050	0.8	5.3	1.0	7,190	23	23,900	13,150
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	74,813	4.8	64,000	0.2	16.2	1.8	2,001	39	87,000	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	38,671	4.0	85,400	0.1	9.7	2.9	1,471	49	129,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	52,646	2.9	54,300	0.2	15.2	2.3	833	6	65,100	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	55,611	0.8	46,700	0.6	53.7	3.0	983	13	66,500	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	14,277	1.8	63,400	0.3	12.1	2.9	908	49	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	24,824	0.8	10,600	1.0	10.3	0.9	5,306	12	16,400	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	9,829	0.8	31,700	0.2	6.4	1.0	664	49	40,150	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1,714	0.1	3,020	(5.6)	11.2	0.3	13,940	2	31,000	3,000
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	115,431	2.0	180,000	(1.6)	26.8	6.7	92	63	291,000	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	8,772	0.6	14,950	0.0	87.6	1.2	2,328	6	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	9,134	0.9	15,200	1.0	12.5	1.0	3,977	50	22,328	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	19,209	3.1	10,650	1.4	8.0	0.7	11,738	9	12,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	74,728	7.7	21,350	0.9	7.1	1.2	2,573	22	25,500	14,000
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	326,010	5.7	87,900	1.5	18.1	3.8	1,433	24	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	256,253	4.8	77,900	0.1	10.0	4.1	1,721	14	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	327,419	7.4	96,800	0.1	46.2	4.1	885	14	126,500	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	59,613	4.7	113,800	(0.8)	16.0	4.0	389	18	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	203,045	10.5	116,600	0.5	21.4	6.8	1,614	59	135,500	83,700
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	59,237	6.6	24,300	0.8	6.5	1.3	4,952	23	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	63,852	1.9	28,100	1.8	22.9	2.4	3,463	31	37,950	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.